

Bản án số: 26/2023/HS - ST
Ngày: 13/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và ông Hoàng Đức Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã QL, thị xã H xét xử công khai sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Nhật K; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 27 tháng 12 năm 1983; Tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 12, xã QTh, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Bùi Văn Th; đã chết; Họ tên mẹ: Phan Thị Y, sinh năm 1950; Vợ: Lê Thị Ch; Sinh năm 1984; đã ly hôn; Con: Có 02 con: Lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/10/2020 bị Toà án nhân dân huyện HM, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng, chấp hành xong ngày 23/10/2021; Nhân thân: Ngày 20/8/2020 bị Công an huyện HM, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” số tiền 3.500.000đ, đã chấp hành xong ngày 21/8/2020; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã H, tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Văn Đình L, sinh năm 1994, vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã QTh, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng:

Anh Lê Trần H1, sinh năm 1988, vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn 11, xã QV, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1980, vắng mặt.

Nơi cư trú: Khối BM, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Nhật K là đối tượng nghiện ma túy lâu năm, thường xuyên mua ma túy Hồng Phiến về sử dụng. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19/02/2023, Bùi Nhật K nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER có gắn biển kiểm soát 37L1-216.19 mượn của Nguyễn Sỹ T trước đó đi ra khu vực CH, thị xã Ngh, tỉnh Thanh Hóa để hỏi mua ma túy. Khi ra đến đây, K gặp một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. K đi lại hỏi người này “Ở đây có chỗ nào bán ngựa hay không?” (Ý là ở đây có ai bán ma túy Hồng phiến hay không) thì người này hỏi K mua bao nhiêu. K đưa cho người đàn ông này 1.000.000 đồng thì người đàn ông này nói K chờ một chút. Một lúc sau có một người đàn ông khác đi đến (Do người này mang khẩu trang nên K không nhìn rõ mặt, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) vút xuống đất một gói giấy màu trắng, xanh, đỏ gần vị trí K đang đứng rồi rời đi. K biết đó là ma túy thì cúi xuống nhặt lên rồi cầm ở tay phải và điều khiển xe đi về Nghệ An. Trên đường về, chị Nguyễn Thị H1 gọi điện và nhắn tin qua zalo nhờ K đi vào Khách sạn Dương Long L lấy hộ tiền cho H1 thì K đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô đi vào khu vực sân khách sạn Dương Long L rồi dừng lại tại vị trí bên cạnh lối vào quán Bida-Karaoke Dương Long L để chờ lấy tiền. Cùng lúc này công an thị xã H đến kiểm tra thì phát hiện K dùng tay trái ném xuống đất một gói giấy cách vị trí K đang đứng khoảng 1,5 mét. Qua kiểm tra phát hiện bên trong gói giấy mà K vừa vút xuống có 02 gói ni lông màu đen. Trong gói ni lông màu đen thứ nhất có 01 gói giấy bạc chứa 10 viên nén hình tròn màu hồng, trong gói ni lông màu đen thứ hai có 01 gói giấy bạc chứa 12 viên nén hình tròn màu hồng (Tất cả viên nén đều nghi là ma túy dạng Methamphetamine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật, thu giữ 02 chiếc điện thoại di động cùng 01 xe mô tô của Bùi Nhật K. Tại Cơ quan điều tra, K khai nhận những viên nén bị thu giữ là ma túy hồng phiến mà K mua về để sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã H đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng và trưng cầu giám định chất ma túy tại phòng kỹ thuật Công an tỉnh Nghệ An. Tại Kết luận giám định số 217/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 23/02/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “02 mẫu viên nén hình tròn bằng chất bột màu hồng thu giữ của Bùi Nhật K gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn bằng chất bột màu hồng thu giữ của K có khối lượng là 2,15 gam”.

Cáo trạng số 30/CT-VKSHM, ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H đã truy tố bị cáo Bùi Nhật K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Bùi Nhật K từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/02/2023.

Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 gói giấy màu xanh, trắng, đỏ, bên trong có 02 gói nhỏ ni lông màu đen đều bọc giấy bạc, chứa 2,15gam ma túy (Methamphetamine), sau khi lấy 0,89gam đi giám định số ma túy còn lại 1,26 gam được niêm phong theo quy định.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG A23 màu đen, số IMEI 1: 353220824440835 và IMEI 2: 353319904440838, gắn sim có

thuê bao: 0899448173 và sim có thuê bao: 0962370870 của Bùi Nhật K. Do bị cáo không dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) biển kiểm soát 37L1-216.19.

Các vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H để quản lý theo quy định.

01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, số IMEI 1: 353624094534344 và IMEI 2: 353624094534351 có gắn thuê bao 0967577772 là tài sản mà Bùi Nhật K mượn của em trai là Bùi Quốc Đ, do không liên quan đến hành vi phạm tội của Bùi Nhật K nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho anh Đ là đúng quy định của pháp luật.

01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER 150 màu đen bạc, số khung: RLCUG0610HY571667, số máy: G3D4E-596792, kết quả tra cứu phương tiện xác định: xe mô tô trên được đăng ký biển kiểm soát 37L2-141.05 do anh Văn Đình L là chủ sở hữu, anh L khai nhận quá trình sử dụng đã làm rơi mất biển kiểm soát 37L2-141.05 nên đã lấy biển kiểm soát 37L1-216.19 mà mình nhặt được trên đường gắn vào để sử dụng tạm. Sau đó anh L cho anh Nguyễn Sỹ T mượn xe để sử dụng. Cả anh L và T đều không biết việc K sử dụng xe mô tô để làm phương tiện đi mua ma túy, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh L là đúng quy định pháp luật.

Trong vụ án này, người đàn ông nhận tiền của Bùi Nhật K và người đàn ông đưa ma túy cho K, do K mới gặp những người này lần đầu, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở điều tra làm rõ các đối tượng.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Nhật K thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 19/02/2023, tại khu vực sân khách sạn Dương Long L thuộc khối BM, phường QT, thị xã H, tỉnh Nghệ An, Bùi Nhật K có hành vi cất giấu trái phép 2,15 gam ma túy loại Methamphetamine trên tay của mình nhằm mục đích sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an thị xã H phát hiện bắt quả tang.

Quá trình phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ trái phép nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Bùi Nhật K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c,

khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Bị cáo Bùi Nhật K phạm tội không có tình tiết tăng nặng hình sự. Bị cáo có 01 tiền sự đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã chấp hành xong vào ngày 23/10/2021 và có nhân thân ngày 20/8/2020 bị Công an huyện HM, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” không lấy đó làm bài học mà còn phạm tội thể hiện tính coi thường pháp luật. Tuy nhiên cần xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và mẹ đẻ được tặng bằng khen trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đang bị bệnh ung thư phổi và đang nuôi hai con nhỏ. Do đó cũng cần giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, xử phạt bị cáo mức hình phạt như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Trong vụ án này, người đàn ông nhận tiền của Bùi Nhật K và người đàn ông đưa ma túy cho K, do K mới gặp những người này lần đầu, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở điều tra làm rõ các đối tượng.

[7] Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 gói giấy màu xanh, trắng, đỏ, bên trong có 02 gói nhỏ ni lông màu đen đều bọc giấy bạc, chứa 2,15gam ma túy (Methamphetamine), sau khi lấy 0,89gam đi giám định số ma túy còn lại 1,26 gam được niêm phong theo quy định.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG A23 màu đen, số IMEI 1: 353220824440835 và IMEI 2: 353319904440838, gắn sim có thuê bao: 0899448173 và sim có thuê bao: 0962370870 của Bùi Nhật K. Do bị cáo không dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) biển kiểm soát 37L1-216.19.

Các vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H để quản lý theo quy định.

01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, số IMEI 1: 353624094534344 và IMEI 2: 353624094534351 có gắn thuê bao 0967577772 là tài sản mà Bùi Nhật K mượn của em trai là Bùi Quốc Đ, do không liên quan đến hành vi phạm tội của Bùi Nhật K nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho anh Đ là đúng quy định của pháp luật.

01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER 150 màu đen bạc, số khung: RLCUG0610HY571667, số máy: G3D4E-596792, kết quả tra cứu phương tiện xác định: xe mô tô trên được đăng ký biển kiểm soát 37L2-141.05 do anh Văn Đình L là chủ sở hữu, anh L khai nhận quá trình sử dụng đã làm rơi mất biển kiểm soát 37L2-141.05 nên đã lấy biển kiểm soát 37L1-216.19 mà mình nhặt được trên

đường gắn vào để sử dụng tạm. Sau đó anh L cho anh Nguyễn Sỹ T mượn xe để sử dụng. Cả anh L và T đều không biết việc K sử dụng xe mô tô để làm phương tiện đi mua ma túy, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh L là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bùi Nhật K 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/02/2023. Về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói giấy màu xanh, trắng, đỏ, bên trong có 02 gói nhỏ ni lông màu đen đều bọc giấy bạc, chứa 2,15gam ma túy (Methamphetamine), sau khi lấy 0,89gam đi giám định số ma túy còn lại 1,26 gam được niêm phong theo quy định.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG A23 màu đen, số IMEI 1: 353220824440835 và IMEI 2: 353319904440838, gắn sim có thuê bao: 0899448173 và sim có thuê bao: 0962370870 của Bùi Nhật K.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) biển kiểm soát 37L1-216.19.

Các vật chứng trên có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H ngày 29/5/2023.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Bùi Nhật K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn

